

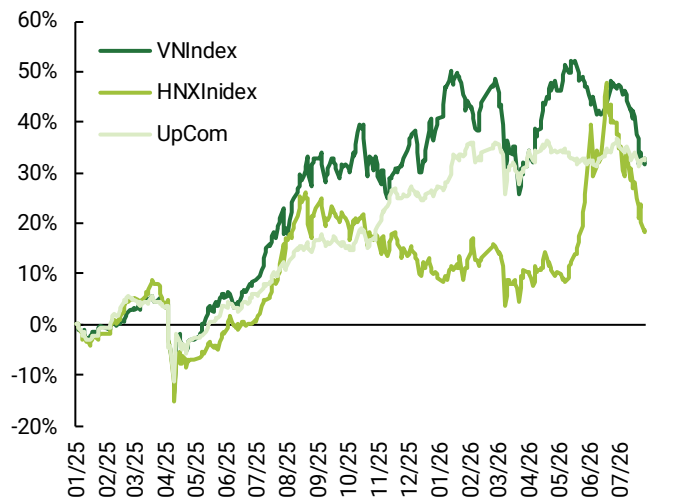
VN-Index **1680.62 (0.70%)**
871 Tr. cổ phiếu 19274.5 Tỷ VND (31.31%)

HNX-Index **269.45 (0.04%)**
68 Tr. cổ phiếu 956.3 Tỷ VND (6.50%)

UPCOM-Index **125.74 (-0.41%)**
29 Tr. cổ phiếu 412.6 Tỷ VND (-24.45%)

VN30F1M **1824.00 (0.71%)**
266,987 HD OI: 41,016 HD

% Hiệu suất từ đầu năm 2025 các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Diễn biến:** Chỉ số VNIndex đóng cửa phiên tại 1680.6, tăng +11.6 điểm (+0.70%). Thanh khoản tăng với độ rộng thị trường nghiêng về bên mua. Đà tăng cũng ghi nhận ở VN30, HNXIndex.
- Điểm nhấn trong phiên:** Sắc xanh trở lại với thị trường. Nếu loại trừ giao dịch thỏa thuận lớn ở VHM thì khối ngoại có phiên mua ròng trở lại, động thái này có thể hỗ trợ tâm lý thị trường.
- Nhóm ngành và cổ phiếu biến động tích cực trong phiên: Dịch vụ tài chính: VIX (+4.7%), VND (+6.7%), VCI (+6.8%) | Nguyên vật liệu: HPG (+3.2%), DCM (+4.5%), DHC (+5.9%) | Bán lẻ: DGW (+2.4%), MWG (+3.0%) | Thực phẩm và đồ uống: MSN (+2.8%), VNM (+2.9%), ANV (+4.3%). Diễn biến yếu trong phiên: Du lịch và Giải trí: VJC (-2.1%) | Dược phẩm: DHT (-2.5%), DMC (-2.3%).
- Tác động chỉ số: Chiều tăng | HPG, MBB, VNM, VHM, BID - Chiều giảm | VJC, LPB, VBB, HDB, BVH
- Khối ngoại Bán ròng gần 1900 tỷ đồng, tập trung nhiều ở VHM, VPB, NVL, trong khi mua ròng HPG, PNJ, VNM.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- VN-Index** kết phiên với mẫu hình nến Piercing đi kèm thanh khoản cải thiện, cho thấy dòng tiền bắt đáy đã chủ động hơn. Điều này giúp củng cố kịch bản hình thành đáy hai kèm tín hiệu phân kỳ dương với chỉ báo kỹ thuật. Tuy nhiên, để xác nhận động lực, chỉ số cần tiếp tục giữ đà và trở lại vận động trên ngưỡng ngưỡng 1690 điểm. Khi đó, nhịp hồi sẽ có cơ sở hướng tới vùng cản 1740 điểm. Ngược lại, nếu lực cầu suy yếu trở lại, quá trình tìm điểm cân bằng có thể chưa hoàn tất và rủi ro hình thành đáy thấp hơn vẫn hiện hữu.
- Đối với HNX-Index**, chỉ số đóng cửa với mẫu hình nến Spinning top, cho thấy cung cầu tiếp tục lưỡng lự quanh khu vực MA100 - 200. Giao dịch khả năng còn giằng co kiểm định thêm quanh đây.
- Chiến lược:** Nhà đầu tư có thể đưa các cổ phiếu mục tiêu vào danh sách theo dõi, nhưng nên ưu tiên chờ thêm tín hiệu xác nhận về điểm cân bằng của thị trường trước khi giải ngân. Các nhịp phục hồi hiện tại nhiều khả năng vẫn mang tính kỹ thuật, do đó việc mua đuổi hoặc bắt đáy sớm sẽ tiềm ẩn rủi ro nếu lực cầu chưa đủ mạnh để xác nhận sự trở lại của xu hướng tăng. Tỷ trọng tổng thể nên tiếp tục duy trì ở mức an toàn.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Theo dõi MCH (Xem tiếp tại trang 7)

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với			Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với		
	Giá đóng cửa	(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng
Theo chỉ số												
VN-Index	1,680.6	0.7%	-2.9%	-10.2%	19,274.5	31.3%	-17.3%	19.4%	870.8	26.0%	8.4%	62.9%
HNX-Index	269.5	0.0%	-4.0%	-15.2%	956.3	6.5%	-21.7%	25.7%	67.5	16.2%	-6.2%	46.9%
UPCOM-Index	125.7	-0.4%	0.3%	-2.5%	412.6	-24.5%	-19.5%	-55.6%	29.0	-25.2%	-7.5%	-50.5%
VN30	1,824.4	1.0%	-3.0%	-9.2%	11,670.5	49.2%	-31.6%	24.0%	358.6	47.2%	-21.2%	59.6%
VNMID	1,826.2	1.6%	-2.9%	-13.3%	6,046.8	17.5%	20.1%	17.7%	361.1	17.9%	34.9%	56.2%
VNSML	1,208.9	0.7%	-2.2%	-9.8%	699.2	8.6%	17.0%	-10.3%	63.5	29.3%	23.5%	12.5%
Theo ngành (VNIndex)												
Ngân hàng	593.3	0.5%	-3.33%	-8.8%	4,633.9	17.0%	-14.4%	-14.0%	256.6	40.3%	0.9%	8.9%
Bất động sản	928.6	0.4%	-2.2%	-9.5%	5,173.8	66.0%	48.8%	73.7%	135.0	2.4%	10.6%	39.9%
Dịch vụ tài chính	273.3	2.4%	-4.4%	-12.9%	2,616.9	2.2%	-1.6%	-4.3%	151.2	8.9%	1.1%	10.6%
Công nghiệp	213.8	0.8%	-4.6%	-16.6%	690.7	-27.8%	-30.5%	-24.4%	32.8	-18.9%	-22.6%	2.2%
Tài nguyên cơ bản	464.0	2.9%	0.7%	-10.0%	763.0	66.8%	3.4%	20.2%	41.6	57.1%	2.5%	22.7%
Xây dựng - Vật Liệu	147.4	1.4%	-1.9%	-12.1%	713.9	62.1%	29.1%	18.0%	54.9	87.7%	54.5%	65.8%
Thực phẩm	481.2	1.5%	0.4%	0.6%	1,413.9	62.2%	26.7%	24.4%	30.8	50.5%	14.5%	22.6%
Bán Lẻ	1,231.8	2.3%	-10.9%	-14.3%	645.0	10.6%	-15.4%	19.9%	10.6	15.3%	-12.7%	31.7%
Công nghệ	344.3	1.3%	-2.8%	-11.1%	569.7	95.8%	10.2%	-7.6%	18.9	257.8%	73.9%	74.3%
Hóa chất	144.3	1.4%	-3.6%	-14.2%	272.1	18.9%	-5.6%	-7.4%	9.7	6.5%	-9.8%	-10.7%
Tiện ích	672.9	0.1%	-1.1%	-8.8%	324.4	62.1%	5.3%	-11.1%	20.1	97.8%	27.0%	13.0%
Dầu khí	96.7	1.5%	3.5%	-2.8%	255.0	-9.2%	-13.27%	-53.0%	10.3	-11.3%	-17.0%	-47.3%
Dược phẩm	381.7	0.2%	-1.1%	-5.4%	90.7	43.5%	80.5%	113.6%	4.4	51.9%	95.0%	147.3%
Bảo hiểm	90.6	-1.4%	-2.5%	-9.7%	12.5	-28.8%	-23.9%	-54.0%	0.4	-22.7%	-19.0%	-44.2%

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,680.6	0.70%	-5.8%	13.7x	1.9x
SET-Index	Thái Lan	1,624	0.00%	29.0%	17.1x	1.5x
JCI-Index	Indonesia	6,131	-0.89%	-29.1%	14.8x	1.6x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	12,642	-0.17%	2.7%	15.7x	1.5x
PSEi Index	Phillipines	6,304	-0.17%	4.1%	9.7x	1.3x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,813	-1.16%	-3.9%	19.3x	1.5x
Hang Seng	Hồng Kông	25,311	0.41%	-1.2%	13.2x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	62,365	-3.95%	23.9%	23.6x	2.9x
S&P 500	Mỹ	7,413	0.02%	8.3%	27.3x	5.6x
Dow Jones	Mỹ	52,210	0.51%	8.6%	25.1x	6.1x
FTSE 100	Anh	10,837	0.51%	9.1%	15.9x	2.4x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	6,286	0.06%	8.5%	18.0x	2.5x
DXV		101.6	0.13%	3.3%		
USDVND		26,338	0.087%	0.2%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

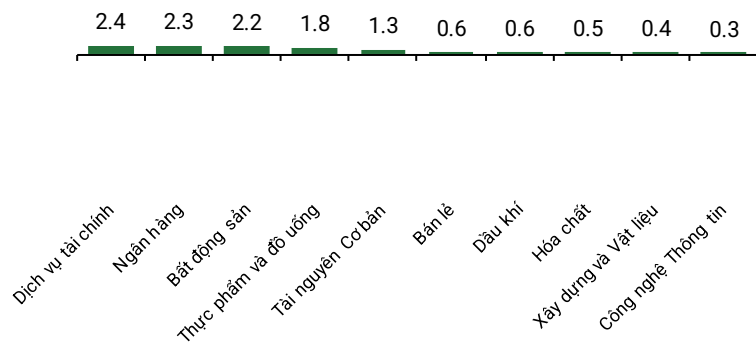
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▼	-2.3%	19.9%	41.9%	23.3%
Dầu WTI	▼	-1.9%	17.1%	41.2%	21.5%
Khí gas	▼	-1.4%	-15.5%	-26.0%	-8.7%
Than cốc (*)	▬	0.0%	0.0%	24.3%	38.8%
Thép HRC (*)	▼	-0.2%	-1.4%	0.4%	-5.4%
PVC (*)	▼	-0.2%	3.8%	0.2%	-13.9%
Phân Urea (*)	▼	-0.9%	-3.3%	-1.8%	-14.5%
Cao su thiên nhiên	▼	-0.4%	4.1%	20.7%	27.5%
Bông Cotton	▼	-0.7%	10.0%	22.6%	16.9%
Đường	▼	-0.3%	4.0%	-3.1%	-11.5%
World Container Index	▬	0.0%	5.0%	97.7%	73.7%
Baltic Dirty tanker Index	▲	2.0%	34.9%	95.8%	193.1%
Vàng	▼	-1.19%	-1.5%	-6.7%	21.5%
Bạc	▼	-2.06%	-3.4%	-20.2%	49.8%

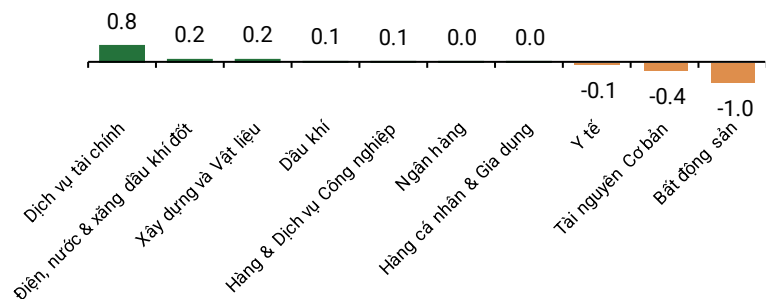
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

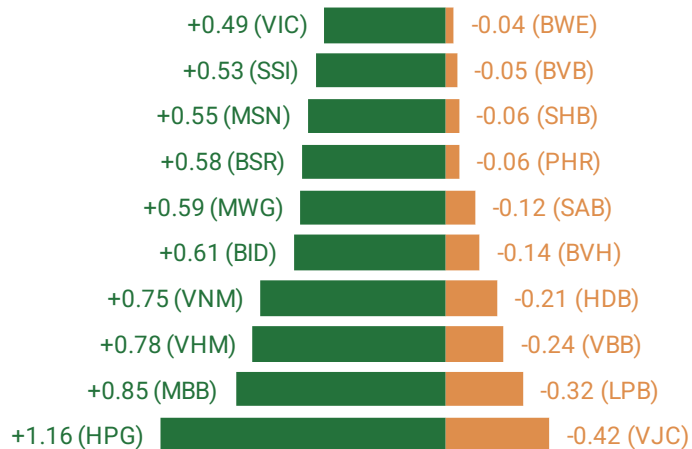
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



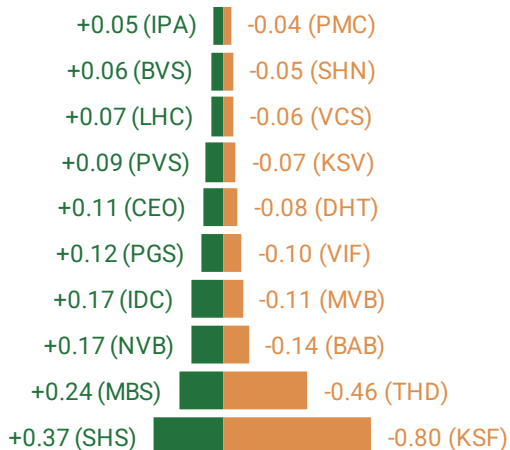
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

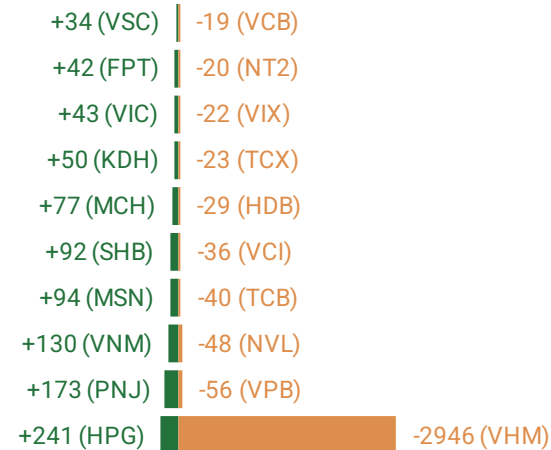


TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX

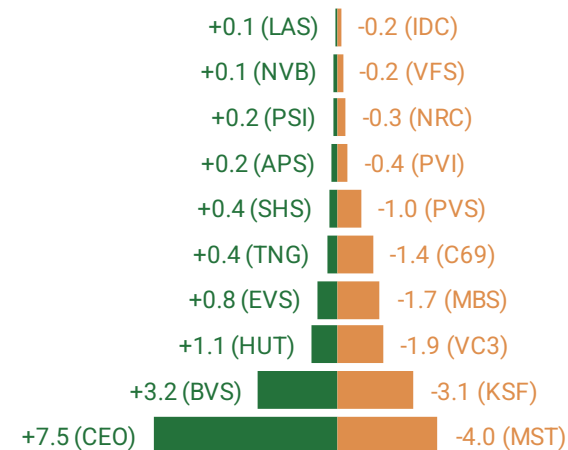


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

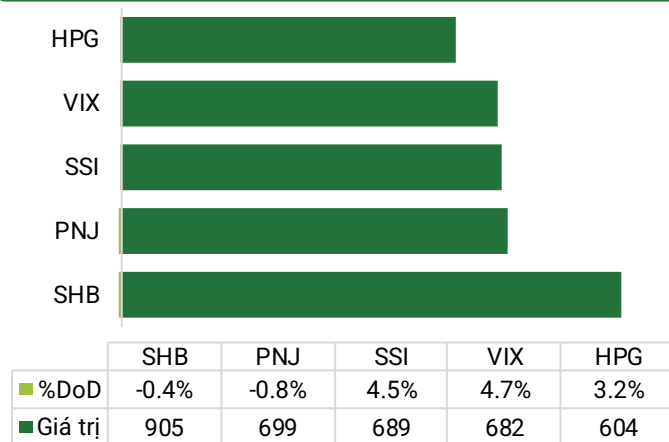
TOP CỔ PHIẾU NGTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



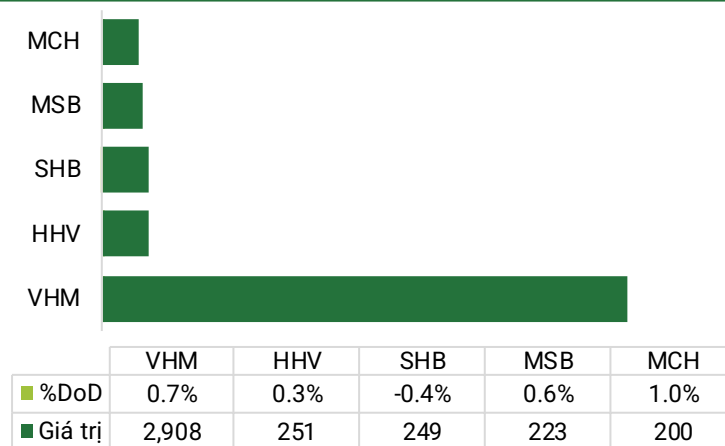
TOP CỔ PHIẾU NGTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX

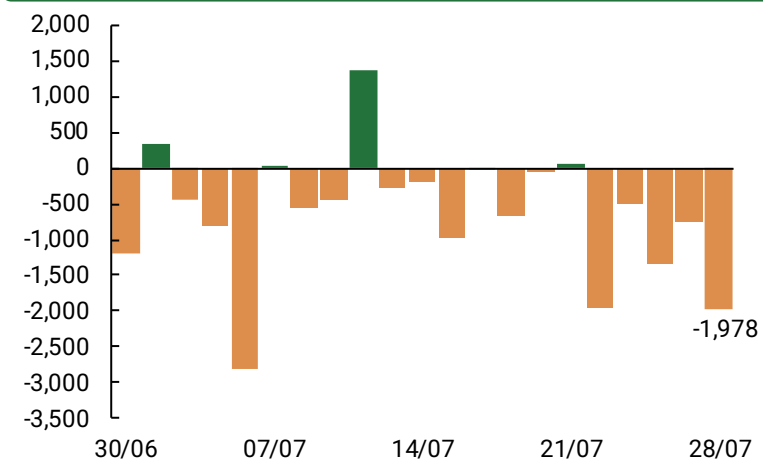


TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX

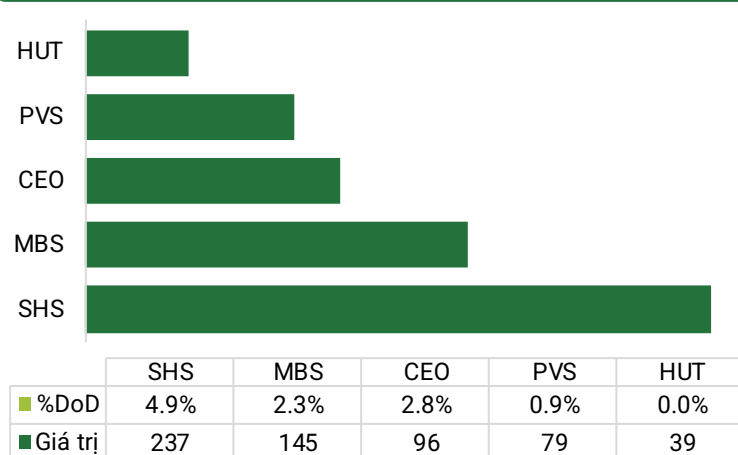


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

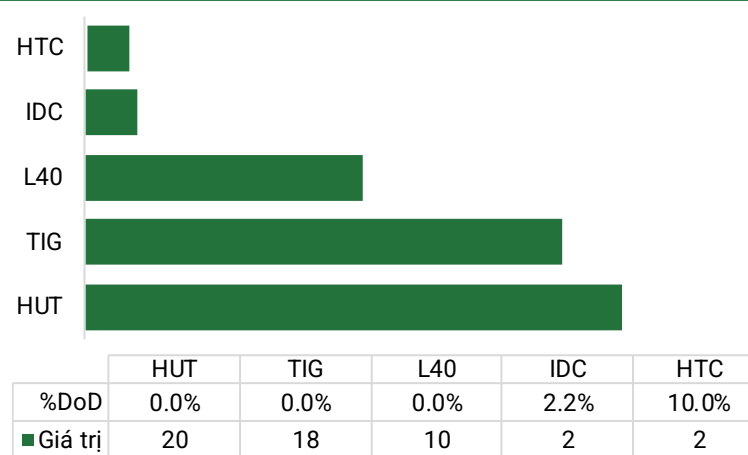
GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



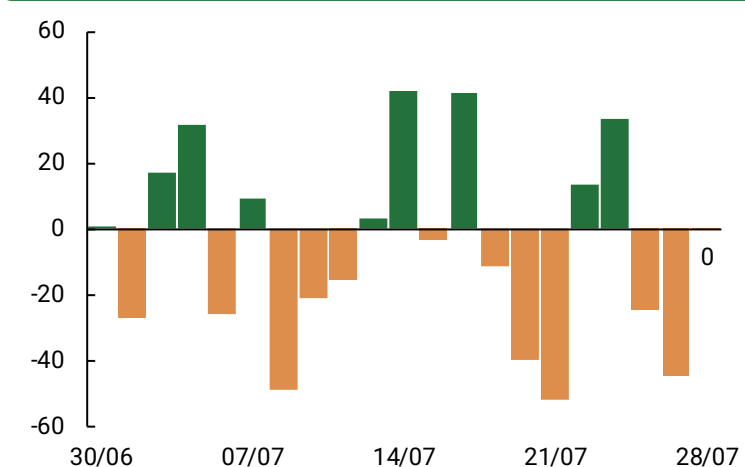
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX

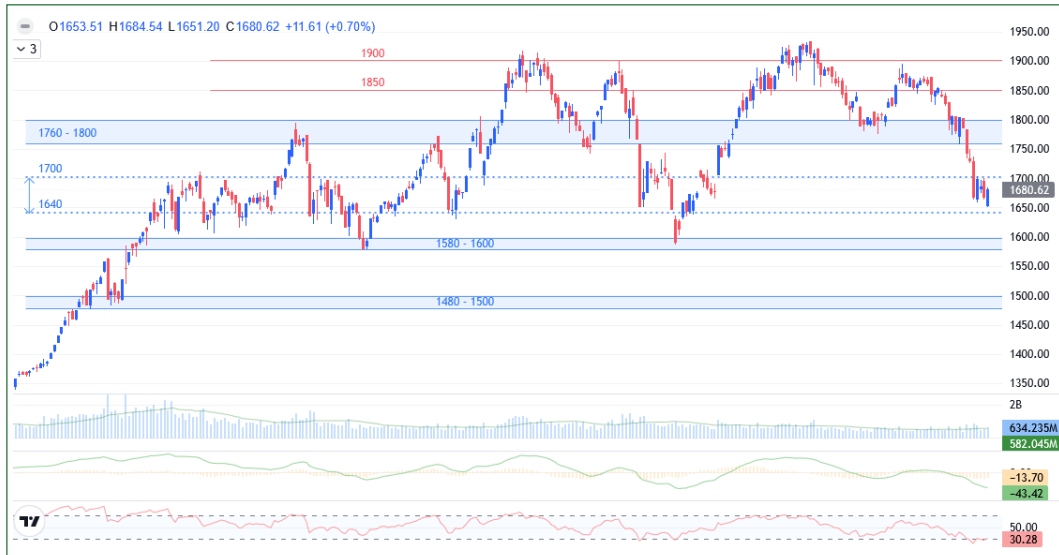


TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến Piercing, vol trên mức bình quân 20 phiên.
- ✓ Hỗ trợ: 1600 | 1660.
- ✓ Kháng cự: 1750 | 1800.
- ✓ MACD, RSI suy yếu.
- ✓ Xu hướng: Điều chỉnh.

Kịch bản: VN-Index cần vượt và củng cố trên ngưỡng 1690 điểm để xác nhận nhịp hồi. Khi đó, mục tiêu gần có thể hướng tới khu vực 1740 – 1750 điểm. Trái lại, nếu xuất hiện dấu hiệu suy yếu trở lại, quá trình tìm điểm cân bằng khả năng chưa hoàn tất, với hỗ trợ gần cần lưu ý quanh ngưỡng 1660 điểm.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến Piercing, vol trên mức bình quân 20 phiên.
- ✓ Hỗ trợ: 1750 | 1800.
- ✓ Kháng cự: 1900 | 1960.
- ✓ MACD, RSI suy yếu.
- ✓ Xu hướng: Điều chỉnh.

Kịch bản: Sắc xanh trở lại nhưng cần thêm động lượng xác nhận. Việc VN30 vượt trên ngưỡng 1845 sẽ củng cố hơn cho nhịp phục hồi hướng về vùng cản 1900 - 1920. Chiều ngược lại, nếu lực cầu vẫn suy yếu, đà giảm có thể tiếp tục mở rộng về khu vực thấp hơn, quanh mốc 1780 – 1800 điểm.

STOCK		STRATEGY	Technical		Financial Ratio	
Ticker	MCH	WATCH	Current price	138.90	P/E (x)	26.0
			Watch zone	135 - 136	P/B (x)	10.5
Exchange	HOSE		Target price	150	EPS	5340.9
			Cut loss price	130	ROE	40.3%
Sector	Food Products				Stock Rating	A
				Scale Market Cap	Large	



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

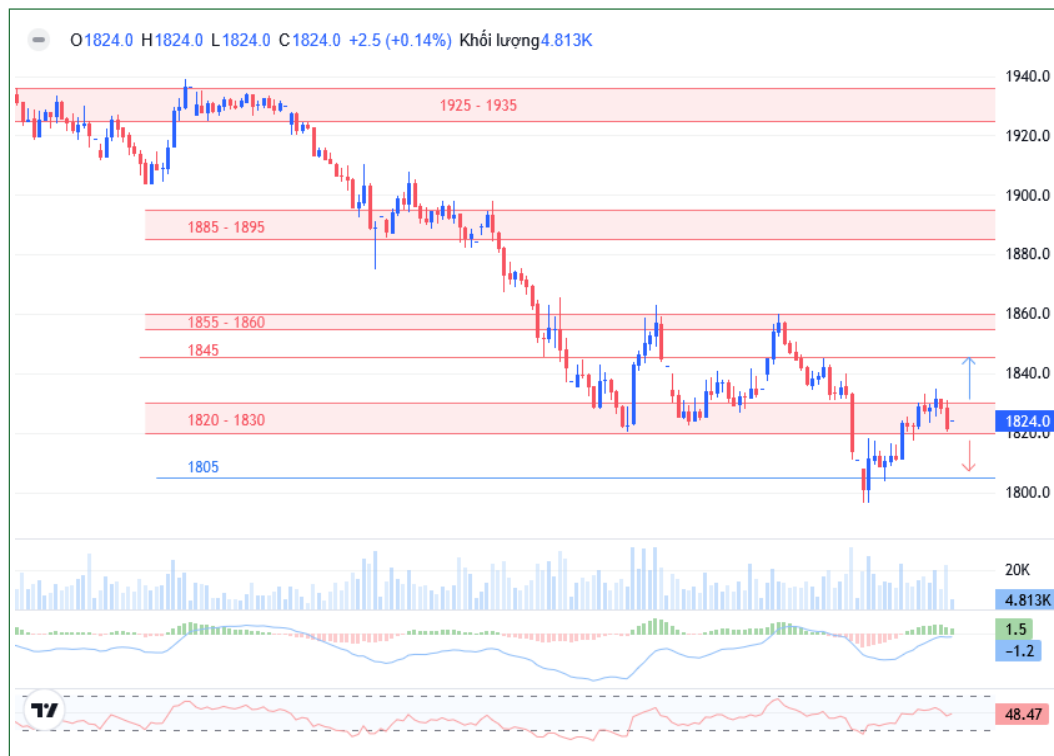
- Giá trở lại vận động trên MA20 ngày.
 - Chỉ báo MACD thu hẹp với đường signal, cùng với RSI cải thiện lên trên ngưỡng trung bình, hàm ý động lượng tăng phục hồi.
 - MA20 cắt lên MA50 giúp củng cố cho nhịp hồi trung hạn.
- ➔ Xu hướng đang dần thoát khỏi pha điều chỉnh.
- ➔ Khuyến nghị Theo dõi, quan sát khi giá hạ nhiệt về khu vực 135 - 136, nếu tín hiệu kiểm định thành công có thể cân nhắc.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá hành động	LN/Lỗ thực hiện	Giá mục tiêu	LN kỳ vọng	Giá cắt lỗ	Rủi ro giảm	Ghi chú
1	MCH	Theo dõi	29/07/2026	138.9	135 - 136	-	150	10.7%	130	-4.1%	

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Ngày cập nhật khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN kỳ vọng	Giá cắt lỗ	Rủi ro giảm	Ghi chú
-----	-------	-------------	------------------	---------------------------	--------------	---------------	----------------	--------------	------------	------------	-------------	---------



Tín hiệu kỹ thuật

- **Hợp đồng VN30F1M** đóng cửa tại 1824, tăng 12.9 điểm (+0.7%). Áp lực điều chỉnh chiếm ưu thế trong phiên sáng nhưng lực cầu đã trở lại mạnh mẽ trong phiên chiều, thúc đẩy nhịp hồi.
- **Ở đồ thị 15 phút**, chỉ báo MACD và RSI giữ trạng thái trung tính. Giá đang có xu hướng trở lại kiểm định vùng 1820 - 1830. Tín hiệu sẽ rõ ràng hơn khi vận động thoát ra khỏi các biên. Theo đó, vị thế Long có thể cân nhắc khi giá vượt và củng cố được trên ngưỡng 1832. Vị thế Short cân nhắc khi giá lùi về dưới ngưỡng 1818.
- **Hợp đồng VN100F1M** đóng cửa tại 1750, tăng 9.3 điểm (+0.3%). Độ lệch basis 5.2 điểm (cao hơn VN100 cơ sở). Khối lượng khớp lệnh tăng, đạt 68 HĐ. Hỗ trợ gần quanh khu vực 1740 điểm, trong khi kháng cự là ngưỡng 1760 điểm.

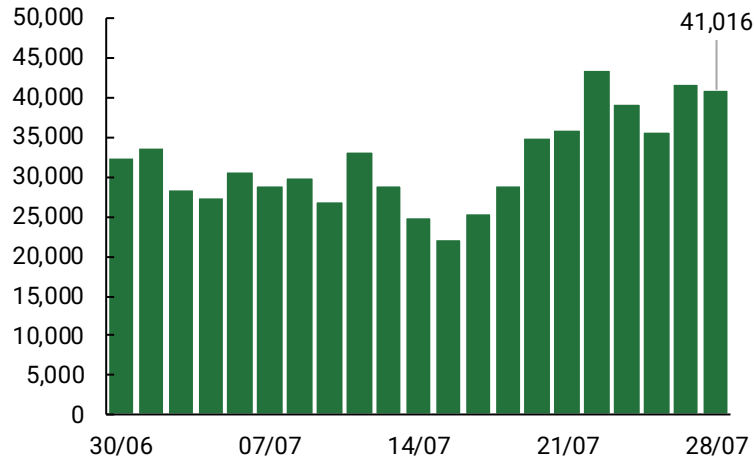
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/Rủi ro
Long	> 1832	1846	1824	14 : 8
Short	< 1818	1804	1825	14 : 7

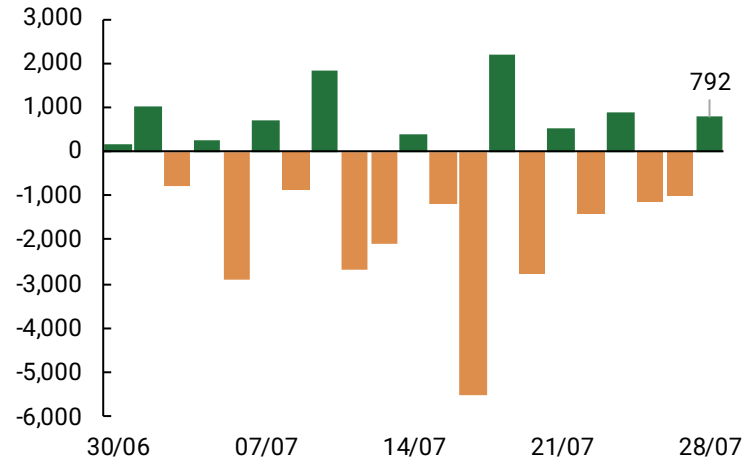
Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
4111H3000	1,820.0	-23.9	109	90	1,842.0	-22.0	18/03/2027	233
4111GC000	1,820.0	16.0	108	809	1,835.1	-15.1	17/12/2026	142
4111G9000	1,824.0	12.0	644	1,448	1,828.2	-4.2	17/09/2026	51
4111G8000	1,824.0	12.9	266,987	41,016	1,826.1	-2.1	20/08/2026	23
4112G8000	1,750.4	9.3	68	59	1,746.8	3.6	20/08/2026	23

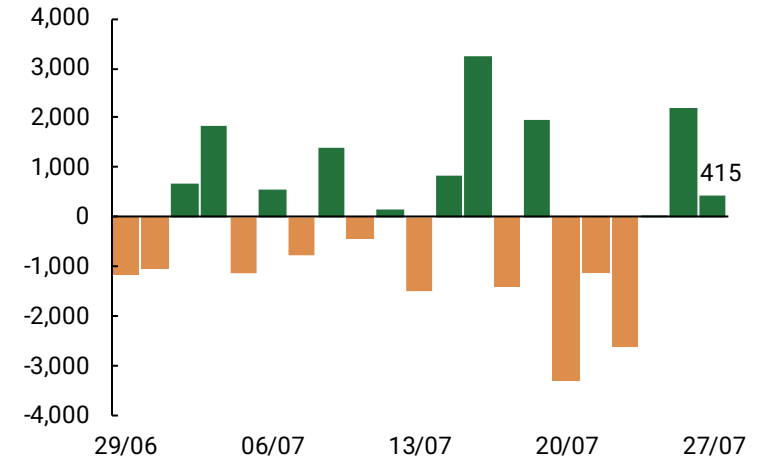
Khối lượng mở (Open interest)



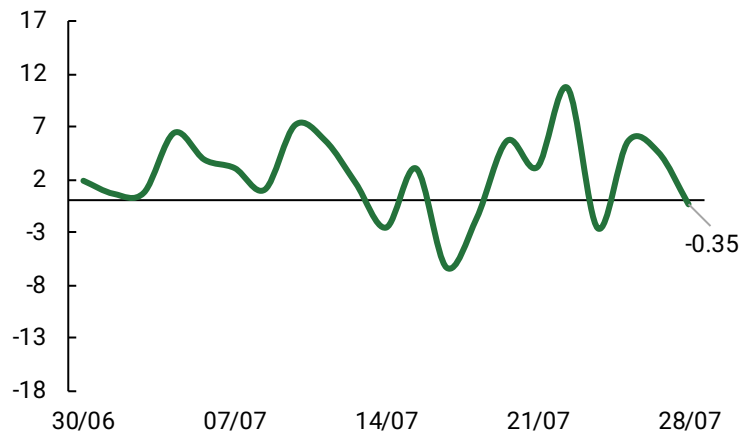
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại
(Hợp đồng)



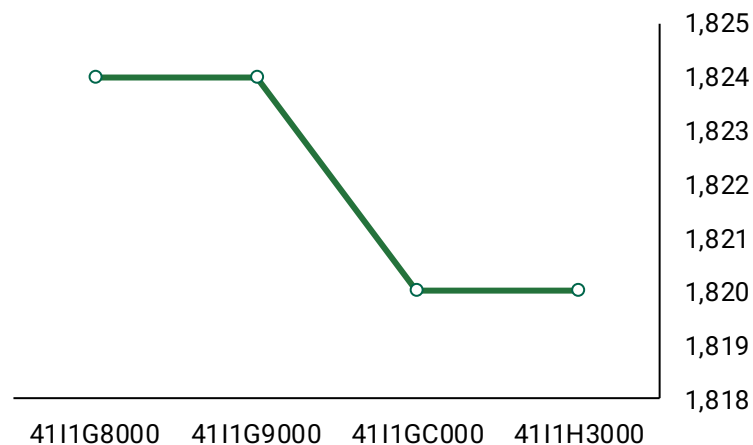
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh
(Hợp đồng)



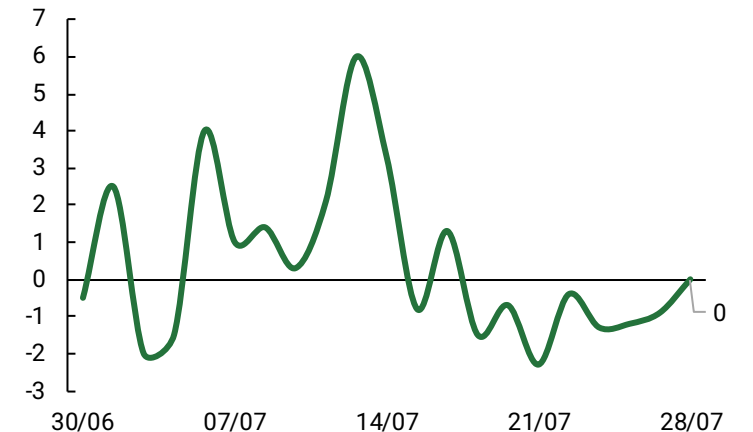
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



- 01/07 Việt Nam, Mỹ – Chỉ số PMI
- 02/07 Mỹ – Tỷ lệ thất nghiệp, Bảng lương phi nông nghiệp
- 03/07 Việt Nam – Báo cáo kinh tế - xã hội quý 2
- 09/07 Trung Quốc - Chỉ số CPI, PPI
- 14/07 Mỹ – Chỉ số CPI
- 15/07 Việt Nam – Công bố danh mục VN30
Mỹ – Chỉ số PPI
Trung Quốc – GDP Q2, Sản xuất công nghiệp, Doanh số bán lẻ
Canada – BOC hợp và công bố lãi suất
- 16/07 Việt Nam – Đáo hạn hợp đồng tương lai VN30, VN100
- 20/07 Trung Quốc – Lãi suất cho vay 1y, 5y
Việt Nam – Hạn BCTC quý 2/2026 đơn lẻ
- 23/07 EU – ECB công bố lãi suất
- 30/07 Mỹ – FED họp và công bố lãi suất
Việt Nam – Hạn BCTC quý 2/2026 (công ty mẹ, hợp nhất, tổng hợp)

THÔNG TIN VĨ MÔ

Đề xuất hợp nhất quy trình ngân sách và đầu tư công: Chiều 27/7, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến về dự án Luật Ngân sách nhà nước hợp nhất, trong đó đề xuất tích hợp quy trình ngân sách và đầu tư công. Theo bài viết, hiện một khoản vốn đầu tư công từ ngân sách nhà nước đang phải chịu đồng thời quy trình ngân sách nhà nước và quy trình đầu tư công, làm phát sinh trùng lặp về thẩm quyền, hồ sơ, trình tự và thời hạn. Chính phủ đề xuất tích hợp kế hoạch đầu tư công 5 năm thành một bộ phận của kế hoạch tài chính 5 năm, đồng thời lồng ghép kế hoạch đầu tư công hằng năm vào quy trình lập, phân bổ và giao dự toán chi ngân sách hằng năm.

Thị trường toàn cầu thận trọng trước quyết định lãi suất của Fed: Thị trường chứng khoán quốc tế biến động trước tuần có nhiều sự kiện quan trọng, gồm quyết định lãi suất của Fed và báo cáo kết quả kinh doanh của các tập đoàn công nghệ lớn. Hợp đồng tương lai S&P 500 giảm 0.3%, Nasdaq 100 giảm 0.2%, trong khi Dow Jones nhích 0.05%. Tại châu Á, Kospi của Hàn Quốc giảm 5.93% đầu phiên và có thời điểm mất hơn 8%, Nikkei 225 giảm 0.65%, Topix giảm 0.63% và S&P/ASX 200 của Australia giảm 0.38%.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

VCI - Ông Tô Hải muốn mua 31.05 triệu cổ phiếu: Ông Tô Hải, Thành viên HĐQT Vietcap, đăng ký mua vào 31.05 triệu cổ phiếu VCI trong thời gian từ 4/8 đến 3/9/2026. Nếu giao dịch thành công, ông Hải sẽ nâng sở hữu lên hơn 205.3 triệu cổ phiếu, tương ứng 17.83% vốn và tiếp tục là cổ đông lớn nhất tại Vietcap. Tạm tính theo thị giá phiên 27/7, giao dịch có giá trị khoảng 573 tỷ đồng.

PDR - Chủ tịch Nguyễn Văn Đạt muốn mua 20 triệu cp khi giá thấp nhất 3 năm: Chủ tịch HĐQT CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt đăng ký mua 20 triệu cp PDR trong giai đoạn 31/07-29/08/2026. Ông Đạt hiện đang nắm 27.54% vốn tại PDR, tương đương gần 274.8 triệu cp. Nếu giao dịch thành công, ông Đạt sẽ nâng tỷ lệ lên 29.54%, sở hữu gần 295 triệu cp.

HAG - Lãi quý II tăng 2.2 lần nhờ khoản miễn giảm lãi vay: Hoàng Anh Gia Lai ghi nhận doanh thu thuần quý II/2026 đạt 1,923 tỷ đồng, giảm hơn 17% YoY do doanh thu mảng trái cây giảm hơn 31%. Tuy nhiên, LNST đạt 1,126 tỷ đồng, gấp khoảng 2.2 lần cùng kỳ, chủ yếu nhờ khoản miễn giảm gần 785 tỷ đồng tiền lãi vay được ghi giảm chi phí tài chính. LNST thuộc về cổ đông công ty mẹ đạt gần 995 tỷ đồng, gấp hơn 2 lần YoY. Lũy kế sáu tháng đầu năm 2026, HAG ghi nhận doanh thu thuần đạt 3,707 tỷ đồng, gần như đi ngang so với nửa đầu năm trước. Mức lợi nhuận sau thuế lũy kế đạt 2,299 tỷ đồng, tăng 161%.

DMX - Được chấp thuận niêm yết hơn 1.26 tỷ cổ phiếu trên HOSE: Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM đã chấp thuận niêm yết hơn 1.267 tỷ cổ phiếu của CTCP Đầu tư Điện Máy Xanh. Với giá tham chiếu dự kiến 80,000 đồng/cp, vốn hóa của doanh nghiệp có thể đạt khoảng 101,400 tỷ đồng khi lên sàn. Trước đó, Điện Máy Xanh hoàn tất IPO hơn 166 triệu cổ phiếu, huy động hơn 13,300 tỷ đồng và vẫn do MWG nắm vai trò cổ đông chi phối.

PET - Vietinbank Capital nâng sở hữu tại Petrosetco lên trên 17%: Theo thông báo của Vietinbank Capital, tổ chức này đã mua 5.9 triệu cp PET trong ngày 22/07, qua đó nâng sở hữu từ hơn 20.8 triệu cp (tỷ lệ 13.45%) lên hơn 26.7 triệu cp (tỷ lệ 17.26%).

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
BCM	35,550	73,400	106.5%	Mua
CTG	29,000	40,700	40.3%	Mua
CTD	57,600	82,900	43.9%	Mua
DBD	48,850	68,000	39.2%	Mua
DDV	17,803	35,900	101.7%	Mua
DGW	33,950	47,500	39.9%	Mua
DPG	26,950	42,300	57.0%	Mua
DPR	35,150	46,500	32.3%	Mua
DRI	12,608	17,200	36.4%	Mua
EVF	11,800	14,400	22.0%	Mua
FRT	107,700	151,000	40.2%	Mua
GMD	72,900	92,700	27.2%	Mua
HAH	43,900	58,300	32.8%	Mua
HDG	16,100	30,900	91.9%	Mua
HHV	9,830	11,700	19.0%	Tăng tỷ trọng
HPG	21,000	30,700	46.2%	Mua
IMP	35,000	54,400	55.4%	Mua
KDH	16,950	38,800	128.9%	Mua
MCH	138,900	177,200	27.6%	Mua
MWG	65,200	115,600	77.3%	Mua

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
MBB	22,150	33,000	49.0%	Mua
NLG	20,600	39,400	91.3%	Mua
NT2	20,500	27,700	35.1%	Mua
PHR	55,000	72,800	32.4%	Mua
PNJ	32,650	75,500	131.2%	Mua
PVS	33,600	39,900	18.8%	Tăng tỷ trọng
PVT	16,650	18,900	13.5%	Tăng tỷ trọng
POW	13,300	15,000	12.8%	Tăng tỷ trọng
SAB	43,150	54,900	27.2%	Mua
SSI	23,000	32,100	39.6%	Mua
TLG	46,100	50,000	8.5%	Nắm giữ
TCB	28,500	41,700	46.3%	Mua
TCM	16,750	35,300	110.7%	Mua
TRC	75,000	94,800	26.4%	Mua
VCB	54,100	79,700	47.3%	Mua
VPB	24,600	36,500	48.4%	Mua
VCG	15,350	23,300	51.8%	Mua
VHC	53,800	58,000	7.8%	Nắm giữ
VNM	59,600	66,650	11.8%	Tăng tỷ trọng

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4, D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5 - Văn phòng C, Tòa nhà Taisei Square Hanoi - số 289 đường Khuất Duy Tiến, phường Đại Mỗ, Tp.Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801